

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG ÁNH DƯƠNG

TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT
TRIỂN CỘNG ĐỒNG ÁNH DƯƠNG

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Các số liệu và các thông tin được trình bày trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán độc lập và có ý kiến của Kiểm toán viên độc lập. Các số liệu và các thông tin được trình bày trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán độc lập và có ý kiến của Kiểm toán viên độc lập.

Chúng tôi là Kiểm toán viên độc lập đã thực hiện kiểm toán độc lập và có ý kiến của Kiểm toán viên độc lập.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Chúng tôi là Kiểm toán viên độc lập đã thực hiện kiểm toán độc lập và có ý kiến của Kiểm toán viên độc lập.

Ngày 02 tháng 01 năm 2025

AMERICAN AUDITING - CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN MỸ



Chức vụ: Kiểm toán viên độc lập
Số chứng chỉ hành nghề: 028/2014/07-1
Số đăng ký hành nghề: 028/2014/07-1



Chức vụ: Kiểm toán viên độc lập
Số chứng chỉ hành nghề: 028/2014/07-1
Số đăng ký hành nghề: 028/2014/07-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN MỸ (AMERICAN AUDITING)

A1200T11, Vinhomes Golden River, 2 Tôn Đức Thắng, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM

Tel: 028 3820 3822

Fax: 028 3848 2246

Số: 025/2025/BCKT-AA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Ban Giám đốc

TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG ÁNH DƯƠNG

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG ÁNH DƯƠNG, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn chứa đựng các sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về các số liệu và các thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán chuyên môn của kiểm toán viên về rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hay nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính một cách trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các chính sách kế toán đã được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG ÁNH DƯƠNG cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và tuân thủ theo các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

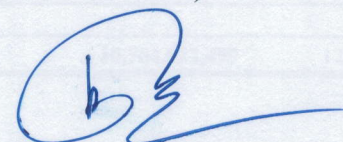
TP.HCM, ngày 25 tháng 02 năm 2025

ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN MỸ (AMERICAN AUDITING)

**CÔNG TY
TNHH
KIỂM TOÁN MỸ**

Giám Đốc
NGUYỄN HỮU TRÍ

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 0476-2023-070-1



Kiểm toán viên
NGUYỄN VĨNH LỢI

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 0883-2023-070-1



TRUNG TÂM ÁNH DƯƠNG
Đường CMT8, Long Mỹ, Hậu Giang

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2024

Mã	KHOẢN MỤC	Tại 31/12/2024	Tại 31/12/2023
	TÀI SẢN		
	Tài sản cố định		
010	Tài sản cố định vô hình - Giá trị cửa hàng	-	-
014	Tài sản cố định vô hình - Khác	-	-
028	Tài sản cố định hữu hình	-	-
028a	Khấu hao tài sản	-	-
040	Tài sản tài chính (cho vay)	5,057,850,000	8,276,712,500
044	Tổng tài sản (I)	5,057,850,000	8,276,712,500
	Tài sản lưu động (II)		
050	Nguyên vật liệu, hàng hóa dở dang tồn kho	-	-
060	Hàng hoá tồn kho	-	-
064	Tiền ứng trước theo đơn đặt hàng	-	-
068	Trái quyền khách hàng và các TK liên quan khác	-	-
072	Các trái quyền khác	4,225,343,091	2,583,603,103
084	Tiền gửi ngân hàng	1,476,035,411	1,274,481,758
088	Tiền tại quỹ	4,793,993	5,114,104
092	Chi phí trả trước	-	-
096	Cộng (II)	5,706,172,495	3,863,198,965
110	TỔNG CỘNG (I+II)	10,764,022,495	12,139,911,465
	Vốn hoạt động		
120	Vốn xã hội hay cá nhân	1,538,825,068	1,538,825,068
124	Chênh lệch về đánh giá lại	-	-
126	Dự trữ pháp định	-	-
130	Dự phòng theo quy định	-	-
132	Dự trữ khác	-	-
134	Chuyển sang niên độ mới	8,682,586,277	5,640,875,335
136	Kết quả niên độ	(786,508,850)	3,041,710,942
140	Dự phòng theo quy định	-	-
142	Tổng vốn hoạt động (I)	9,434,902,495	10,221,411,345
	NỢ		
154	Dự phòng rủi ro và chi phí	-	-
156	Tiền vay và các khoản nợ liên quan	-	-
164	Tạm ứng và trả trước theo đơn đặt hàng	-	-
166	Phải trả nhà cung cấp và các khoản liên quan	-	-
172	Các khoản nợ khác	1,329,120,000	1,918,500,120
174	Lợi tức nhận trước	-	-
176	Cộng II	1,329,120,000	1,918,500,120
180	TỔNG CỘNG (I+II)	10,764,022,495	12,139,911,465

Hậu Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2024

GIÁM ĐỐC

Hồ Thị Kim Chúc



TRUNG TÂM ÁNH DƯƠNG
Đường CMT8, Long Mỹ, Hậu Giang

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Từ 01/01/2024 đến 31/12/2024

Mã	Diễn giải	Năm 2024	Năm 2023
	THU NHẬP		
70	Bán sản phẩm	491,307,000	339,918,600
701	Bán sản phẩm	491,307,000	339,918,600
703	Bán tài sản	-	-
71	Cung cấp dịch vụ		
72	Đánh giá lại tài sản		
74	Trợ cấp hoạt động	6,206,759,753	9,057,474,914
	Trợ cấp từ các nhà tài trợ	6,037,031,753	8,959,438,914
778	Trợ cấp khác	169,728,000	98,036,000
76	Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	304,081,300	216,914,100
766	Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ	-	-
768	Lãi ngân hàng	33,703,800	13,986,600
768a	Lãi tín dụng	270,377,500	202,927,500
	Tổng thu nhập	7,002,148,053	9,614,307,614
	CHI PHÍ		
60	Mua vật liệu	593,892,143	385,629,580
601	Mua nguyên liệu	491,307,000	339,918,600
602	Mua vật liệu khác, công cụ nhỏ	84,452,654	32,019,800
606	Mua năng lượng	18,132,489	13,691,180
61	Chi phí dịch vụ	5,704,211,303	4,831,904,483
613	Chi phí cư trú	90,320,600	87,826,200
615	Chi phí sửa chữa, nhiên liệu	112,121,700	120,058,933
617	Chi phí thực hiện các chương trình dự án	2,122,973,167	1,867,397,986
617a	Chương trình nâng cao năng lực học đường	767,027,992	609,566,900
617b	Chương trình hỗ trợ học bổng	1,172,100,000	1,141,680,000
618	Chi phí khác	1,439,667,844	1,005,374,464
62	Chi phí di chuyển và dịch vụ khác	26,428,819	38,705,901
64	Chi phí lương phải trả	1,016,686,638	863,017,660
64a	Chi phí phải trả cho nhân viên	1,016,686,638	863,017,660
64b	Chi phí phải trả cho cộng tác viên	-	-
65	Chi phí quản lý khác	447,086,000	452,381,000
66	Chi phí tài chính	352,000	958,048
69	Chi phí chênh lệch tỷ giá	-	-
67	Chi phí khác	-	-
68	Chi phí khấu hao tài sản	-	-
	Tổng chi phí	7,788,656,903	6,572,596,672
	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG	(786,508,850)	3,041,710,942
	Thuế thu nhập	-	-
	LỜI / LỖ	(786,508,850)	3,041,710,942

(*) Số cộng của TK 602,605
Hậu Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2024

GIÁM ĐỐC

Hồ Thị Kim Chúc



**LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC & KỸ THUẬT TỈNH HẬU GIANG
TRUNG TÂM HỖ TRỢ VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG
ÁNH DƯƠNG**

CMT8-Long My ĐT/Fax:(0711 3871869 Email:anhduong.longmy@gmail.com
www.anhduonghg.org

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Năm 2024**

1. Đặc điểm của đơn vị

Hình thức: Trung tâm hỗ trợ và phát triển cộng đồng Ánh Dương (gọi tắt TT Ánh Dương) là một Tổ chức xã hội, trực thuộc Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Hậu Giang theo quyết định số 16 QĐ/ LHH ngày 30 tháng 09 năm 2008.

Lĩnh vực hoạt động: Tư vấn, đào tạo và hỗ trợ phát triển nông thôn

Phạm vi hoạt động: Tỉnh Hậu Giang

2. Hình thức tổ chức sổ sách: Dùng phần mềm WBILAN của Công ty phần mềm kế toán COTE QUEST - FRANCE dùng để theo dõi quỹ tài trợ và hoạt động được ghi trong giấy phép số 16 QĐ/ LHH ngày 30 tháng 09 năm 2008.

3. Các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu tài chính dưới đây đã và đang được thực hiện tại Tỉnh Hậu Giang

3.1. Tài sản hoạt động

Tài sản bao gồm tất cả giá trị dụng cụ làm việc có giá trị lớn hơn 30.000.000 đồng. Từ năm 2016 TT Ánh Dương quyết định thanh lý toàn bộ tài sản cố định tại cơ quan có giá trị dưới 30.000.000 đồng và sẽ thanh lý toàn bộ tài sản tại các trung tâm vì tính do Trung tâm sẽ chuyển giao toàn bộ tài sản này cho các trường quản lý.

3.2. Khấu hao tài sản

Do tài sản tại cơ quan và tại các trung tâm vì tính năm 2016 đã thanh lý hết toàn bộ nên năm nay không thực hiện việc khấu hao nữa.
Tổng số tiền khấu hao năm 2024 là: 0 đồng .

3.3. Tình hình nhân viên

	Năm 2024	Năm 2023
Tổng số nhân viên (người):	17	18
Tổng thu nhập của nhân viên (đồng):	1.016.686.638	1.133.810.167
Bình quân thu nhập (đồng/người/tháng):	4.983.758	5.249.121

Chính sách tăng lương hàng năm vẫn không thay đổi. Tổng chi phí lương năm 2024 giảm so với năm 2023 là 5,06%. Trong năm 2024 Trung tâm Ánh Dương vận động kinh phí gặp khó khăn nên chỉ tăng một số người kiêm nhiệm thêm việc . Vì vậy, chi phí tiền lương năm 2024 tăng hơn so với năm 2023 không đáng kể.

3.4. Hoạt động tín dụng

Hoạt động cấp vốn vẫn được thực hiện thông qua các nhóm. Tiền cho mượn vốn hỗ trợ kinh tế được nâng lên tới mức tối đa là 8.000.000 đồng. Bên cạnh đó để tạo công ăn việc làm cho người dân, dự án cũng tiếp tục hỗ trợ cho các cá nhân được mượn vốn tới mức tối đa là 20.000.000 đồng với phí cho quản lý là 0.5%/tháng. Năm 2024, TT Ánh Dương tập trung vào chương trình hộ khó khăn cho mượn vốn không phí và có phí quản lý 0.5% từ vòng 3 đối với những hộ mượn vốn có hoàn cảnh tương đối khá và có nhu cầu mượn vốn để chăn nuôi, trồng trọt hay buôn bán nhỏ.

Tình hình nợ tín dụng như sau: Tính đến ngày 31/12/2024 TT Ánh Dương hiện có **2.399** hộ đang tham gia mượn vốn.

3.4.1 Cấp tín dụng

	Tổng cộng	Chương trình kinh tế vi mô
Tại 31/12/2024	5.057.850.000	5.057.850.000
a) Vay đặc biệt:	29.500.000	29.500.000
- Vốn tạo việc làm	29.500.000	29.500.000
b) Vay hộ khó khăn:	5.028.350.000	5.028.350.000

3.4.2 Thu nhập từ hoạt động tín dụng năm 2024:

- Thu lãi từ tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn:	33.703.800 đồng
- Thu phí từ hoạt động quản lý vốn cho mượn:	270.377.500 đồng

3.4.3. Thu trợ cấp khác

- Thu lãi từ tiền quỹ bảo hiểm xã hội cho mượn:	13.890.000 đồng
- Thu khác:	155.838.000 đồng

3.5. Chi phí cho hoạt động

Trong năm 2024, TT Ánh Dương đã thực hiện các chương trình của Dự án với các khoản chi phí như sau:

Nội dung chi phí	Năm 2024	Số tiền (VNĐ)
1. Chi phí nguyên liệu:		491,307,000
1.1 Chi phí hàng thủ công	491,307,000	-
1.2 Chi phí hàng xe đạp tre	-	-
2. Chi phí vật liệu khác, công cụ nhỏ:		84,452,654
2.1 Chi phí văn phòng phẩm	8,157,700	-
2.2 Chi phí công cụ, dụng cụ quản lý	76,294,954	-
2.3 Chi phí máy vi tính trường học	-	-
3. Chi phí năng lượng:		18,132,489
3.1 Chi phí gaz, điện, nước:	18,132,489	-
4. Chi phí cư trú:		90,320,600
4.1 Chi phí thuê văn phòng, vật dụng văn phòng	90,320,600	-
5. Chi phí sửa chữa, nhiên liệu:		112,121,700
5.1 Chi phí xăng xe và sửa chữa xe cho nhân viên công tác	112,121,700	-
6. Chi phí đào tạo & dụng cụ, văn phòng phẩm		5,447,642,003
6.1 Chi phí tập huấn, họp nhóm hộ khó khăn	15,006,000	-
6.2 Chi phí tập huấn cộng tác viên	43,744,000	-
6.3 Chi phí tập huấn lớp nông nghiệp và thú y	-	-
6.4 Chi phí tập huấn cộng tác viên, nhân viên	-	-
6.5 Chi phí tham quan chương trình nông nghiệp	660,000	-
6.6 Chi phí làm mô hình chương trình nông nghiệp	7,684,000	-
6.7 Chi phí mua dụng cụ, con giống chương trình nông nghiệp	1,580,000	-
6.8 Chi phí photo tài liệu tập huấn nông nghiệp	192,000	-
6.9 Chi phí hội thảo mô hình, hội thi	-	-

55-
TY
1
NM
CHI

6.10 Tập huấn hàng thủ công	22,856,998	-
6.11 Chi phí cho tình nguyện viên	31,517,000	-
6.12 Chi phí vật liệu giáo dục	304,081,000	-
6.13 Chi phí tập huấn y tế học đường	376,561,052	-
6.14 Chi mua thiết bị cho trường học	86,385,940	-
6.15 Chi phí thuốc và thuốc tẩy giun cho trường học	-	-
6.16 Chi cấp học bổng	1,172,100,000	-
6.17 Tài trợ trung tâm vi tính	-	-
6.18 Chi phí cho đối tác	30,264,998	-
6.19 Chi phí đào tạo nhân viên	-	-
6.20 Chi phí tập huấn QPN nhóm phụ nữ TVL	202,827,000	-
6.21 Chi phí tập huấn đội kịch	-	-
6.22 Chi phí mua thuốc hô hấp	-	-
6.23 Chi phí nhân viên thực hiện các chương trình	854,352,000	-
6.24 Chi phí cộng tác viên thực hiện các chương trình	579,070,000	-
6.25 Chi phí mua thuốc tẩy mùng chống bệnh sốt rét	-	-
6.26 Chi phí hồ xí sạch cộng đồng	-	-
6.27 Chi phí xử lý rác	136,534,072	-
6.28 Chi phí kiểm toán	20,460,100	-
6.29 Chi phí thẩm định mở rộng dự án	-	-
6.30 Chi phí tập huấn phụ nữ	36,224,999	-
6.31 Chi phí ngày 31/05 (Ngày không hút thuốc lá)	-	-
6.32 Chi phí trồng cây, cầu đường	140,000,000	-
6.33 Chi phí hỗ trợ bệnh, BHYT cho HKK	581,540,844	-
6.34 Chi phí hỗ trợ rủi ro cy trồng, vật nuôi cho HKK	-	-
6.35 Chi phí hỗ trợ nhà tình thương	804,000,000	-
6.36 Chi phí thu gom bao nylon	-	-
6.37 Tập huấn cho trung tâm vi tính	-	-
6.38 Chi phí lỗ bán tài sản	-	-
6.39 Chi phí khấu hao tài sản	-	-
6.40 Chi phí rủi ro tín dụng	-	-
7. Chi phí khác:		54,127,000
7.1 Chi phí linh tinh	54,127,000	-
8. Chi phí di chuyển và dịch vụ khác:		26,428,819
8.1 Chi phí vận chuyển	4,400,000	-
8.2 Chi phí công tác nhân viên	17,111,056	-
8.3 Chi phí điện thoại, fax, gửi thư	4,917,763	-
9. Chi phí nhân viên:		1,016,686,638
9.1 Chi phí lương nhân viên	680,746,000	-
9.2 Chi phí lương và chi khác cho CTV	-	-
9.3 Chi phí bảo hiểm tai nạn cho nhân viên	5,772,000	-
9.4 Chi phí BHXH cho nhân viên	330,168,638	-

10. Chi phí quản lý khác		447,086,000
10.1 Chi phí quản lý khác	447,086,000	-
11. Chi phí tài chính:		352,000
11.1 Chi phí tài chính	352,000	-
11.2 Chênh lệch tỷ giá	-	-
12. Chi phí khác:		
12.1 Chi phí khác	-	-
Tổng cộng		<u>7,788,656,903</u>

4. Nguồn vốn

Từ năm 2018- 2023, Trung tâm Ánh Dương có mượn vốn từ Tổ chức Mekong Plus France tổng số tiền là 3.322.800.000đ không lãi suất để duy trì các hoạt động của Trung tâm. Số tiền này sẽ được hoàn trả lại cho tổ chức Mekong Plus France trong 5 năm và bắt đầu từ năm 2022 đến 2026, số tiền hoàn lại mỗi năm là 664.560.000đ. Và tổ chức Mekong Plus France quyết định xóa nợ cho Trung tâm Ánh Dương bằng hình thức chuyển số tiền hoàn trả hàng năm thành tiền tài trợ cho Trung tâm Ánh Dương.

STT	Mekong Plus xóa nợ	Số tiền
1	Tổ chức Mekong Plus France tài trợ cho TT Ánh Dương	664.560.000

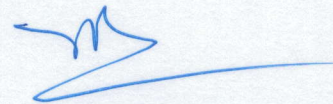
5. Nguồn tài trợ

Các nguồn tài trợ nhận được trong năm 2024

STT	Nguồn tài trợ	Số tiền
1	Nhận tài trợ từ các cá nhân	467.846.888
2	Nhận tài trợ từ tổ chức AAV, qua Mekong Plus	250.000.000
3	Nhận tài trợ từ Foundation D'entreprise Tryba	1.608.640.000
4	Nhận tài trợ từ Momo	408.759.946
5	Nhận tài trợ từ Mekong Plus	664.560.000
6	Nhận tài trợ từ Next, qua Mekong Plus	212.907.000
7	Nhận tài trợ từ Selavip, qua Mekong Plus	700.000.000
8	Nhận tài trợ từ Give Asia	20.935.492
9	Nhận tài trợ từ Paris Bamboo	159.300.159
10	Nhận tài trợ từ Dragon Capital	374.900.000
11	Nhận tài trợ từ LHQ cho HKK+QPN	630.722.268
12	Nhận tài trợ từ SG Children Charity	538.460.000
	Tổng cộng	6.037.031.753

Hậu Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2024

Giám đốc



Hồ Thị Kim Chúc

ideas Solutions Results

American Auditing is the leading professional services firm that delivers the value clients care about.

We bring our clients the ideas they need to make the most informed decisions.

We explore alternatives and identify the best solutions.

We help our clients achieve results that make them more competitive, improve their profitability, and increase stakeholder value.

American Auditing (AA) was established at Vietnam in year 2001 and approved to audit securities - issuing organizations, securities-listing organizations, securities-trading organizations, valuation of businesses, the general State-owned company and foreign group company according to Decision No.1938/QD-BTC of Ministry of Finance, Vietnam, Decision No. 140/QD-UBCK of the state securities commission, Vietnam and Decision No. 16702/VACPA of Vietnam Association of Certified Public Accountants.